

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày: 07/04/2025 đến ngày 25/4/2025

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Co và duỗi tay. Lưng, bụng, lườn:	- Chân + Bước lên phía trước, bước sang ngang.	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co và duỗi tay. - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải.
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	+ Quay sang trái, sang phải - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên.	- Chân + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- Chân: Ngồi xổm, đứng lên - Tập kết hợp với bài hát: Nắng sớm. - Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ
3	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).		- Đi trong đường hẹp.	* Hoạt động học - Đi trong đường hẹp.
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi khuyu gối + Nhảy lò cò 3 m		- Đi khuyu gối - Nhảy lò cò 3 m	* Hoạt động học - Đi khuyu gối - Nhảy lò cò 3 m
9	3	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tổng hợp: + Bò theo hướng thẳng + Bật về phía trước		- Bò theo hướng thẳng - Bật về phía trước - Trèo lên,	* Hoạt động học - 3T: Bò theo hướng thẳng - 3T: Bật về phía trước - 4T: Trèo lên, xuống 5 gióng thang * Hoạt động chơi

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
10	4	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trèo lên, xuống 5 gióng thang		xuống 5 gióng thang	- TCVĐ: Năm ngón tay xinh, năm con cua đá, bốn mùa - TCM: Nhảy qua suối nhỏ, bão thổi
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau		- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan, tết.	* Hoạt động học - Thể dục sáng : Khởi động – Trẻ tập các loại cử động của bàn tay, ngón tay và cổ tay
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.		- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi.... - Gập giấy.	
13	3	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Trẻ cắt thẳng được một đoạn 10 cm.	- Tô, vẽ hình (vẽ nguệch ngoạc, vẽ hình).	- Xếp chồng các hình khối khác nhau.	
14	4	- Trẻ phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: + Trẻ biết cắt thành thạo theo đường thẳng.			* Hoạt động chơi + Góc NT: Vẽ, xé, cắt, dán, nặn mặt trời, mặt trăng, mưa, ngày và đêm.... Tết khăn sản phẩm mùa đông + Góc xây dựng: Xây công viên nước, công viên cây xanh -hoa, xây ao hồ bể bơi...
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
21	3	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: rửa	- Làm quen, tập đánh răng, lau mặt. - Tập - rèn luyện thao tác rửa tay	Thể hiện bằng lời nói khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	* Hoạt động vệ sinh, lao động + Rèn kỹ năng thực hành: Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		mặt, rửa tay bằng xà phòng.	bằng xà phòng		phòng. + Lao động tự phục vụ đi vệ sinh đúng nơi qui định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.
23	4	Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.		- Trẻ thực hiện thao tác rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, đánh răng - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
27	3	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: mặc áo ấm, đi tất khi trời rét, đi dép, đi giày khi đi học.	- Nhận biết - Lựa chọn trang phục theo thời tiết : + Rèn luyện thói quen đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời rét, đi dép, đi giày khi đi học.		* Hoạt động chơi + Cho xem video về vệ sinh thân thể và trò chuyện về vệ sinh đối với sức khỏe. + Tạo tình huống trẻ biết đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép, giày khi đi học
28	4	- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Mặc áo ấm, đi tất khi trời rét, đi dép, đi giày khi đi học.		- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.	+ Thực hành cho trẻ lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.
31	3	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...	- Nhận biết những nơi không an toàn như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...		* Hoạt động đón trả trẻ + Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về những nơi không an toàn như ao, hồ... + Dạy kỹ năng nhận biết những nơi nguy hiểm.
32	4	- Trẻ nhận ra những nơi nơi nguy hiểm, không được chơi gần: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...			
35	4	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: + Có người rơi xuống nước...			* Hoạt động chơi - Trò chuyện về cách nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Có người rơi xuống nước - Dạy kỹ năng: Phòng tránh đuối nước...

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					
36	3	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan tâm, hứng thú với các hiện tượng tự nhiên: Nắng, mưa, gió, sấm chớp..., một số nguồn nước như chăm chú quan sát, hay đặt câu hỏi về hiện tượng tự nhiên: Vì sao có mưa? Có ơi vì sao buổi tối không có mặt trời?... 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số hiện tượng tự nhiên: nắng, mưa, nóng, lạnh theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm, sự khác nhau giữa ngày và đêm, hiện tượng tự nhiên. - Lợi ích của nước đối với đời sống con người, con vật, cây. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. - Một số dấu hiệu nổi bật của hiện tượng tự nhiên: sáng, trưa, chiều, tối. 		<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học - Trò chuyện về một số nguồn nước (5E). - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm * Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời trẻ tìm tòi khám phá sự vật hiện tượng xung quanh như cây cối, các hiện tượng tự nhiên như vì sao có mưa... + Các hoạt động trải nghiệm với nước. + Góc thiên nhiên: trồng chăm sóc cây, thí nghiệm cây cần nước... - Khám phá những viên sỏi, thiết kế máy lọc nước (EDP)
37	3	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên, nguồn nước. 	<ul style="list-style-type: none"> Đặc điểm, ích lợi, tác hại của nước, một số hiện tượng tự nhiên 		<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học - Trò chuyện về một số nguồn nước(5E). - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm * Hoạt động chơi - Đạo chơi khám phá các sự vật hiện tượng, quan sát thảo luận đặc điểm của đất, đá, cát, sỏi... - Quan sát cây cối, hoa

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
					quả, con vật, làm các thí nghiệm... - Kỹ năng phòng chống đuối nước. Phòng tránh sấm sét...
38	3	- Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.			* Hoạt động chơi + Các hoạt động trải nghiệm: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi... + TCM: Vật gì nổi vật gì chìm.
39	3	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về hiện tượng tự nhiên, nguồn nước.			* Hoạt động học - Trò chuyện về một số nguồn nước (5E). - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm - TCTV: Bão, lũ lụt, mưa đá, giông, sét...
40	3	- Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			* Hoạt động chơi - Trò chơi mới: Bão thổi

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
41	4	- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....	- Một số hiện tượng tự nhiên: nắng, mưa, nóng, lạnh theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm, sự khác nhau giữa ngày và đêm, hiện tượng tự nhiên.		* Hoạt động học - Trò chuyện về một số nguồn nước (5E). - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên - Trò chuyện về các mùa trong năm * Hoạt động chơi + Dạo chơi khám khám các sự vật hiện tượng, quan sát thảo luận đặc điểm của đất, đá, cát, sỏi... * Hoạt động chơi
43	4	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Lợi ích của nước đối với đời sống con người, con vật, cây. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.		- Xem video trò chuyện về đặc điểm đất, đá, cát, sỏi... - Các hoạt động trải nghiệm: Pha màu, đường, muối. - Trải nghiệm với nước, khám phá sự kì diệu của nước... - TCM: Vật gì nổi vật gì chìm. - Kỹ năng phòng chống đuối nước. Phòng tránh sấm sét...
44	4	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện	- Một số dấu hiệu nổi bật của hiện tượng tự nhiên: sáng, trưa, chiều, tối.		
45	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
53	3	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học - Ôn số lượng trong phạm vi 5

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
54	3	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.			
56	4	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học - Đếm đến 9 nhận biết số lượng trong phạm vi 9
57		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9			
58		- Biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
67	3	- Trẻ so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn/ bằng nhau.		- So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* Hoạt động học - 3T: So sánh độ lớn của 2 đối tượng. - 4T: Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo
68	4	- Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		- Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo	
74	4	- Trẻ mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày: Buổi sáng ngủ dậy đánh răng, rửa mặt...		- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.	* Hoạt động đón, trả trẻ - Trò chuyện về hoạt động hàng ngày của trẻ.
3. Phát triển ngôn ngữ					
96	3	- Trẻ lắng nghe và	- Rèn luyện cách		* Hoạt động chơi

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		trả lời được câu hỏi của người đối thoại qua hoạt động chơi, hoạt động hàng ngày.	lắng nghe, chú ý nghe người đối diện nói, hỏi và trả lời, nói chuyện với người đối thoại.		- Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, bác sỹ - Trò chuyện với trẻ về nước, thời tiết, các mùa trẻ có hiểu được nghĩa của các câu.
97	4	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại qua hoạt động chơi.		- Nghe hiểu nội dung câu phức.	
98	3	- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng (của tiếng Việt - tiếng có chứa âm khó)		* Hoạt động chơi - Góc học tập: Xem tranh ảnh về các nguồn nước, các mùa. - Đọc thơ, kể truyện theo tranh. - TCTV: Bão, lũ lụt, mưa đá, giông, sét...
100	4	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
106	3	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Thơ "mưa, nắng bốn mùa". Ca dao đồng dao "lạy trời mưa xuống, ông sấm ông sét"	- Đọc thơ, đồng dao.		* Hoạt động học - Thơ: Nắng bốn mùa, mưa - Ca dao, đồng dao: lạy trời mưa xuống, ông sấm ông sét...
107	4			- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép	
108	3	- Trẻ biết kể lại truyện: Đám mây đen xấu xí đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể một vài tình tiết.		* Hoạt động học + Truyện: Đám mây đen xấu xí.
109	4	- Trẻ biết kể lại truyện: Đám mây đen xấu xí có mở đầu và kết thúc.			
112	3	- Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.	- Nói thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.		Hoạt động chơi + Góc phân vai: Bác sĩ, gia đình, bán hàng...
113	4	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.			
116	3	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự	- Cầm sách đúng chiều, mở sách xem tranh và		* Hoạt động chơi + Góc học tập: xem, đọc, tranh, truyện, sách...về

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		giờ sách xem tranh.	“đọc” truyện		chủ đề.
117	4	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")			
119	3	Trẻ có thể nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh/ có sự giúp đỡ		* Hoạt động chơi + Góc học tập: xem, đọc, tranh, truyện, sách... về chủ đề.
120	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.			
120	3	- trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách viết tiếng việt: (Hướng viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới).	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện	* Hoạt động chơi + Góc học tập : Thực hành nhận dạng chữ cái u,ư,l,n,m, sử dụng ký hiệu “viết”: tập tô, tập đồ các nét chữ.
121	4	- Trẻ sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...		- Nhận dạng chữ cái u,ư,l,n,m. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
129	3	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.		- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	* Hoạt động chơi + Góc phân vai: Bác sĩ, cô giáo, bán hàng... + Góc tạo hình; Tô màu vẽ tranh, nặn, làm album sản phẩm về hiện tượng tự nhiên... - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi - Giờ ăn: Giúp cô kê bàn ghế, chuẩn bị bát thìa...
130	3	Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản khi được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)			
131	4	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi...)			
145	3	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói	Lắng nghe ý kiến của người khác		* Hoạt động chơi - Góc phân vai: Bác sĩ, cô giáo, bán hàng...
146	4				
147	3	Trẻ biết cùng chơi		- Chơi hòa	- Góc xây dựng: Xây ao

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.		thuận với bạn.	cá, bể bơi...
148	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung		- Hợp tác với bạn - Quan tâm giúp đỡ bạn.	
153	3	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.		* Hoạt động lao động – Vệ sinh cá nhân - Không vứt rác xuống ao hồ, giữ gìn nguồn nước... - Biết tiết kiệm nước khi rửa tay, tắt điện khi ra khỏi phòng.
154	4				
155	4	- Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	- Tiết kiệm điện, nước.		
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ					
156	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng	Bộc lộ cảm xúc/bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc/gân gũi gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp/ nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		* Hoạt động học - Nghe hát: Mưa rơi, cò lả, khúc ca bốn mùa - TCAN: tiết tấu vui nhộn * Hoạt động chơi - Nghe các giai điệu bài hát quen thuộc - Chơi ngoài trời: Quan sát các HTTN... - Góc NT: Vẽ, nặn, xé dán...ông mặt trời, mây, mưa, cầu vồng...
157	3	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
159	4	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			<p>*Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát: Mưa rơi, cò lả, khúc ca bốn mùa - TCAN: tiết tấu vui nhộn <p>*Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe các giai điệu bài hát quen thuộc - Chơi ngoài trời: Quan sát các HTTPN, làm thí nghiệm... - Góc NT: Vẽ, nặn, xé dán...ông mặt trời, mây, mưa, cầu vồng...
160	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)		<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát: Mưa rơi, cò lả, khúc ca bốn mùa - Thơ: Mưa, nắng bốn mùa - Nghe kể chuyện: Đám mây đen xấu xí - Ca dao đồng dao: lạy trời mưa xuống; Ông sấm ông sét. <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ nước và một số hiện tượng tự nhiên.
161	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.		Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	
162	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họa hát: Cho tôi đi làm mưa với, mùa hè đến
163	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt,			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		điều bộ...			
164	3	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp).	- Vận động đơn giản/nhịp nhàng theo nhịp điệu/giai điệu của các bài hát, bản nhạc.		* Hoạt động học - VTTN: Năng sớm * Hoạt động chơi - Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề
165	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp).	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp		
166	3	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng/phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình/vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi + Chơi tự do: Rơm làm người, vỏ chai làm bè, làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên, trứng làm người... + Góc NT: Tô vẽ về các HTTN...
167	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.			
168	3	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản/có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		* Hoạt động học - Vẽ mây, mưa (ĐT)
169	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.			
180	4	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	* Hoạt động học - VTTN: Năng sớm * Hoạt động chơi - Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề
181	3	Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.		- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	
182	4	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.		- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo	* Hoạt động học - Vẽ mây, mưa (ĐT) * Hoạt động chơi - Góc NT: Làm đám mây bằng bông, làm ông mặt trời bằng bìa catton...

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
				ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	
183	3	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.		* Hoạt động học - Vẽ mây, mưa (ĐT) * Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Vẽ theo ý thích... + Trẻ tạo ra các sản phẩm khi hoạt động theo ý thích ở các góc và hoạt động ngoài trời...
184	4				
Tổng số mục tiêu: 3 tuổi 38, 4 tuổi 39					

Ban giám hiệu
(kí duyệt)

Người lập

Phạm Thanh Thủy

Vũ Thị Kim Oanh